

## TỪ “NHÀ NƯỚC PHỤC VỤ” TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẾN “NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN” THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

TS. NGÔ PHƯƠNG ANH<sup>(\*)</sup>  
ThS. ĐỖ VĂN THẮNG<sup>(\*\*)</sup>

Ngày nhận bài: 05/3/2022    Ngày thẩm định: 15/3/2022    Ngày duyệt đăng: 15/12/2022

**Tóm tắt:** Từ Nhà nước “Nhà nước phục vụ” trong Tư tưởng Hồ Chí Minh thế kỷ XX đến “Nhà nước pháp quyền” của dân, do dân và vì dân với một “Chính phủ kiến tạo, liêm chính và hành động” ở nước ta hiện nay theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng đều có “mẫu số chung” là “từ nhân dân mà ra và vì nhân dân mà phục vụ”. Đáng chú ý, với tư cách là thiết chế chính yếu thể hiện ý chí và thực thi quyền lực ủy quyền của nhân dân thì Nhà nước cần có những chuyển biến về chất trong phương thức quản lý sự phát triển của xã hội và quản trị quốc gia. Thay vì sử dụng sức mạnh cứng mang tính cưỡng chế, hành chính là chủ yếu, Nhà nước “sẽ cần và phải” dịch chuyển dần sang sử dụng kết hợp cả sức mạnh mềm một cách linh hoạt và sáng tạo. Như vậy, các cá nhân, tổ chức trong xã hội sẽ thay đổi vị thế từ đối tượng bị quản lý của Nhà nước sang chủ thể thụ hưởng, chủ thể được phục vụ. Điều này hoàn toàn phù hợp với vị thế “trung tâm và chủ thể” của nhân dân trong mọi chiến lược và sách lược phát triển đất nước hiện nay.

**Từ khoá:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; “Nhà nước phục vụ”; “Nhà nước pháp quyền”

**K**ế thừa truyền thống dựng nước và giữ nước hàng nghìn năm của dân tộc; tiếp thu, chọn lọc những tinh hoa chính trị của nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta di sản vô giá về lĩnh vực chính trị, về nhà nước, tổ chức bộ máy, phương thức quản lý xã hội, quản trị quốc gia phù hợp với đặc thù, hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam trong thế kỷ XX. Trong đó, Người đặc biệt coi trọng vấn đề

nguồn gốc, bản chất của quyền lực nhà nước, quyền lực chính trị; địa vị, mục đích của Nhà nước; chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ; thái độ, trách nhiệm của người cán bộ cách mạng... Kế tục những di sản quý báu của Người, Đảng, Nhà nước, Chính phủ và nhân dân ta đã xây dựng và đạt được những thành tựu quan trọng trong lĩnh vực chính trị, đặc biệt là trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Bước sang thế kỷ XXI, chúng ta tiếp tục đẩy nhanh quá trình đổi mới toàn diện đất nước; tích cực, chủ động hội nhập khu vực và thế giới. Để tận dụng, khai thác thời cơ của quá

<sup>(\*)</sup> và <sup>(\*\*)</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

trình toàn cầu hóa và hạn chế thách thức, tác động tiêu cực trong quá trình hội nhập chúng ta chủ trương cải cách mạnh mẽ thể chế chính trị theo hướng xây dựng mô hình “Nhà nước pháp quyền”, “Chính phủ kiến tạo, liêm chính và hành động”. Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về nguồn gốc, bản chất của quyền lực chính trị; phương thức tổ chức, vận hành của bộ máy nhà nước; vị trí, vai trò của Chính phủ; chức trách, nhiệm vụ của người cán bộ cách mạng sẽ cho chúng ta cái nhìn toàn diện về tiến trình cải cách thể chế chính trị, nhất là xây dựng và hoàn thiện mô hình “*Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”<sup>(1)</sup> theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

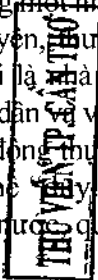
### 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Nhà nước phục vụ”

Tư tưởng về Nhà nước phục vụ nhân dân đã được Hồ Chí Minh thể hiện không chỉ trong các bài viết, bài phát biểu mà còn trong toàn bộ cuộc đời hoạt động cách mạng vẻ vang với tư cách là người sáng lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước và hệ thống pháp luật của nước Việt Nam mới, Nhà nước xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân cử ra, vì nhân dân mà phục vụ. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, sau khi lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến tay sai, cần lập nên chính quyền của nhân dân - tức là quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Trải qua quá trình nghiên cứu, tìm hiểu toàn diện, sâu sắc những kinh nghiệm về xây dựng các mô hình nhà nước, chính phủ trên thế giới, Người đã chủ trương và tiến hành xây dựng Nhà nước dân chủ “kiểu mới” hoàn chỉnh về nguyên tắc quản lý xã hội theo pháp luật trong một nhà nước dân chủ theo tinh thần pháp quyền, thượng tôn pháp luật. Nhà nước kiểu mới là nhà nước dân chủ, của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nhà nước mà nhân dân lao động thực sự được làm chủ - nhân dân là chủ thể “cao nhất và cao nhất” của quyền lực nhà nước, quyền lực chính trị; Chính phủ

là “công cụ phục vụ” nhân dân, cán bộ là “đầy tớ” của nhân dân.

Trong tác phẩm Đường Cách mệnh (năm 1927), Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh, thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”<sup>(2)</sup>. Quan điểm quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân là nguyên tắc cốt lõi và xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và chính quyền. Trong đó, tư tưởng về dân chủ - với ý nghĩa vừa là bản chất của chế độ chính trị, vừa mang bản chất của quyền lực nhà nước và phương thức tổ chức, triển khai quyền lực nhà nước như là một “nét độc đáo, đặc trưng” của chế độ mới. Theo Hồ Chí Minh, hiểu một cách chung nhất, dân chủ là quyền lực chính trị thuộc về nhân dân, chính quyền là của nhân dân, do nhân dân làm chủ: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ”<sup>(3)</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước hay chính quyền “kiểu mới” phải là nhà nước lấy nhân dân làm động lực xây dựng tổ chức và phương thức hoạt động, đồng thời, coi nhân dân là mục đích “cao nhất và duy nhất” để phục vụ. Người khẳng định: “NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”<sup>(4)</sup>. Bộ máy nhà nước, Chính phủ là do nhân dân lựa chọn, bầu ra và ủy quyền nhằm thực hiện ý chí, nguyện vọng và lợi ích của nhân dân. Vì vậy, khác với chế độ phong kiến, vua, quan là chủ, nay là chế độ dân chủ, nhà nước của dân thì dân là chủ, đội ngũ cán bộ nhà nước không thể là các ông quan cách mạng, mà là công bộc của nhân dân.



Trong khi khẳng định vai trò chủ thể tối thượng của nhân dân đối với quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước, Hồ Chí Minh luôn trần trụi: “làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”<sup>(5)</sup>. Người chỉ rõ, Nhà nước, Chính phủ phải tìm cách hình thành các thiết chế dân chủ để thực thi quyền làm chủ của người dân, đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước phải hết lòng phục vụ nhân dân với tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”<sup>(6)</sup>. Trong tư tưởng của Người, chính quyền phục vụ nhân dân không chỉ do nhân dân lập ra thông qua bầu cử dân chủ, “phải xin ý kiến” nhân dân những công việc hệ trọng, mà còn phải chịu sự kiểm tra, giám sát, định đoạt của nhân dân. Nhân dân có quyền phê bình, xây dựng, giúp đỡ Chính phủ. Quyết định mà dân chúng cho là không hợp thì phải sửa chữa. Phải dựa vào ý kiến của nhân dân mà sửa chữa cán bộ và tổ chức. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chế độ của ta là chế độ dân chủ. Nhân dân là chủ. Chính phủ là đầy tớ của nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân. Vì vậy, nhân dân lại có nhiệm vụ giúp đỡ Chính phủ, theo đúng kỷ luật của Chính phủ và làm đúng chính sách của Chính phủ, để Chính phủ làm tròn phận sự mà nhân dân đã giao phó cho”<sup>(7)</sup>. Dân là chủ thì Chính phủ là đầy tớ. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ.

Vì vậy, Nhà nước, Chính phủ phải tôn trọng, lắng nghe và học hỏi dân, gần dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng, ý chí của dân, tìm cách khơi nguồn, bồi dưỡng và nâng cao sức dân. Chính quyền được lập nên để phục vụ nhân dân, thực hiện vai trò “người cầm lái, người tổ chức”, để nhân dân bằng trí tuệ và sức mạnh vốn có giải quyết các vấn đề của chính mình. Nói về mối quan hệ giữa chính

quyền và nhân dân, Người chỉ rõ: “dân như nước mình như cá”; phải “đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân... Chính phủ chỉ giúp kế hoạch, cố động”. “Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng. Nếu không có Chính phủ, thì nhân dân không ai dẫn đường. Vậy nên Chính phủ với nhân dân phải đoàn kết thành một khối”<sup>(8)</sup>. Mối quan hệ giữa chính quyền với nhân dân được thể hiện cụ thể trong mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ. Nhà nước, Chính phủ có quyền, nghĩa vụ với nhân dân theo quy định của pháp luật để thực thi công quyền mà nhân dân giao phó; ngược lại, nhân dân vừa có quyền, và nghĩa vụ đối với Chính phủ. Quan điểm về quyền làm chủ Nhà nước và xã hội của nhân dân đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập hết sức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện. Theo Người, cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì vậy, vấn đề cốt tử và tiên quyết là làm sao để nhân dân thực sự làm chủ vận mệnh của đất nước. Để quyền làm chủ của nhân dân được bảo đảm và thực thi trong cuộc sống, cần xây dựng và hoàn thiện các thiết chế, thể chế, phương thức và cơ chế thực hiện. Người chỉ rõ, phải xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, trong đó nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua Nhà nước dân chủ và các đoàn thể do chính họ lập ra và quản lý. Theo đó, nhân dân vừa là người cử ra chính quyền các cấp, vừa là người quản lý, kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của bộ máy quyền lực đó. Có thể khẳng định rằng, đến nay, những quan điểm này của Người về chính trị nói chung, hệ thống chính trị nói riêng, nhất là những vấn đề liên quan tới bộ máy nhà nước vẫn giữ nguyên những giá trị mang tầm thời đại sâu sắc và có ý nghĩa thực tiễn to lớn đối với nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị được Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo”<sup>(9)</sup>.

## 2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Nhà nước phục vụ” trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng

Thấm nhuần những tư tưởng cốt lõi về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân làm chủ; về Chính phủ phục vụ và chăm lo cho nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng khẳng định xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là phương hướng, mục tiêu mang tính đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Sau đó, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; Hiến pháp năm 2013 và nhiều văn bản quan trọng khác của Đảng, Nhà nước tiếp tục khẳng định xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là mục tiêu chiến lược và sách lược bảo đảm hiện thực hóa ý chí, nguyện vọng chính đáng, quyền làm chủ của nhân dân về chính trị. Đồng thời có ý nghĩa quyết định trực tiếp trong đổi mới hệ thống chính trị nhằm nâng cao tính hiệu lực và hiệu quả của các thiết chế trong quản lý nhà nước và quản trị quốc gia. Thực tiễn qua hơn 35 năm đổi mới, việc xây dựng Nhà nước pháp quyền đã đạt được nhiều thành tựu như hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; nội dung, phương thức quản lý được điều chỉnh từng bước phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của đất nước cũng như thông lệ quốc tế... Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp”<sup>(10)</sup>.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Đảng chủ trương đổi mới toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược và sách lược trong đổi mới và đổi ngoại, trong đó, xã hội hóa đang là một bước đi cụ thể theo hướng

này. Quá trình xã hội hóa không chỉ để huy động các nguồn lực to lớn từ xã hội, mà còn để trả lại cho xã hội những chức năng, công việc mà xã hội có thể làm tốt hơn “so với nhà nước”. Ngoài ra, để xây dựng một nhà nước, chính phủ “nhỏ nhất có thể”, cần làm cho bộ máy hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả hơn. Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân phải làm cho người dân thực sự “hiều và thành thạo trong sử dụng quyền lực”. Mở rộng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm sự tham gia của người dân vào quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt, hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”<sup>(11)</sup> theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Việc xây dựng mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động và phục vụ đòi hỏi tuân thủ đầy đủ quy luật kinh tế thị trường và các cam kết hội nhập quốc tế là tất yếu khác quan, “bước nhảy vọt” trong nhận thức về mối quan hệ giữa chính trị - kinh tế; nhà nước, chính phủ - thị trường.

Thuận lợi lớn nhất trong quá trình xây dựng mô hình này ở nước ta là những đặc trưng và yêu cầu chính là nội dung, công cụ, động lực và mục tiêu của công cuộc đổi mới toàn diện, phát triển kinh tế và tích cực hội nhập quốc tế của nước ta từ khi đổi mới đến nay. Đặc biệt, được nhân mạnh và làm rõ hơn trong các văn kiện tại nhiều kỳ đại hội của Đảng, gần nhất là Đại hội lần thứ XIII - xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; “lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững”<sup>(12)</sup>; được thể chế hóa trong Hiến pháp và các luật định liên quan đã và đang được điều chỉnh, triển khai theo tinh thần đó; cũng như các hiệp định

thương mại mà Việt Nam đã và đang đàm phán, ký kết, tham gia... Bên cạnh những thuận lợi, quá trình xây dựng mô hình này ở nước ta còn không ít khó khăn, như văn hóa kinh doanh, văn hóa chính trị - xã hội có biểu hiện xuống cấp; tham nhũng, lãng phí, quan liêu vẫn đang là những trở ngại lớn làm suy yếu và cạn kiệt nguồn lực và sức mạnh của quốc gia trên con đường phát triển. Đây là những lý do mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khái quát: “Vấn đề đổi mới đồng bộ, phù hợp giữa kinh tế với chính trị, văn hóa, xã hội, giữa đổi mới kinh tế với đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước có một số mặt còn lúng túng. Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ”<sup>(13)</sup>

### **3. Một số điểm cần lưu ý trong xây dựng Nhà nước pháp quyền kiến tạo phát triển theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng**

Những nỗ lực đột phá của Nhà nước, Chính phủ và chính quyền các cấp về cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính để cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI đã đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong cách nghĩ và cách làm trên hành trình xây dựng mô hình Nhà nước pháp quyền, Chính phủ kiến tạo và hành động ở nước ta<sup>(14)</sup>. Đặc biệt, chúng ta đang tích cực triển khai pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; thực nghiệm mô hình Chính quyền đô thị; hoàn thiện mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và tích cực thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phân cấp mạnh và rõ hơn giữa Trung ương và địa phương; giữa các cấp chính quyền địa phương theo hướng “việc nào do cấp nào quản lý và giải quyết sát thực tiễn hơn thì giao nhiệm vụ và thẩm quyền cho cấp đó”; khắc phục tình trạng bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước

đối với ngành, lĩnh vực giữa các bộ, ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tinh thống nhất, thông suốt trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương các cấp... Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ: “Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương...”<sup>(15)</sup>

Theo đó, các thủ tục hành chính phải đơn giản hóa, công khai, công bằng, thống nhất, nhanh chóng và trực tiếp. Việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn trong hệ thống cơ quan hành chính phải gắn liền với tăng cường trách nhiệm trực tiếp và cuối cùng. Bảo đảm mọi tài sản xã hội, mọi công việc của chính quyền đều có người chịu trách nhiệm cụ thể, rõ ràng; tạo lập cơ chế phòng ngừa và trấn áp tham nhũng hiệu lực, hiệu quả. Phát triển hệ thống tư pháp và thực hiện rộng rãi tự do báo chí, ngôn luận, hội họp. Thường xuyên tiến hành “thanh lọc” bộ máy nhà nước, chính phủ, chính quyền từ Trung ương tới cơ sở. Tăng cường trang bị cơ sở vật chất - kỹ thuật và công nghệ hiện đại cho công tác quản lý nhà nước, quản trị quốc gia. Hiện đại hóa công nghệ và quy trình quản lý, đi đôi với nâng cao đạo đức, lý tưởng và năng lực nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức. Thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp theo tinh thần Đại hội XIII để tiến tới xây dựng thành công Chính phủ số, Quốc gia số<sup>(16)</sup>.

Thực tiễn ở nước ta, ngay từ đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XII (năm 2016), Đảng, Nhà nước đã xác định đẩy mạnh chuyển phương thức chỉ đạo, điều hành từ mệnh lệnh hành chính sang kiến tạo môi trường thuận lợi, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Bởi vì, tăng trưởng xét đến cùng là công việc của người dân và doanh nghiệp; nhiệm vụ của Nhà nước, Chính phủ và chính quyền địa

phương các cấp là tạo tiền đề để người dân, doanh nghiệp có thể làm ăn ổn định, phát triển và tạo ra tăng trưởng bền vững<sup>(17)</sup>. Đây chính là bản chất của Nhà nước, Chính phủ kiến tạo và hành động. Mặt khác, “dân có giàu” thì “nước mới mạnh” và để người dân làm giàu thì phải có “Nhà nước pháp quyền, Chính phủ kiến tạo, liêm chính” nhằm xây dựng nền kinh tế thị trường lành mạnh, phù hợp với đặc điểm chính trị - văn hóa - xã hội của quốc gia, khuyến khích người dân, doanh nghiệp làm giàu chính đáng và hợp pháp.

Như vậy, có thể thấy, chuyển dịch từ mô hình điều hành nền kinh tế - xã hội bằng mệnh lệnh hành chính sang kiến tạo phát triển đồng nghĩa với việc thay đổi sâu sắc tư duy về mối quan hệ giữa nhà nước và thị trường, xã hội. Và để có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Chính phủ kiến tạo, liêm chính và phục vụ, phải có những điều chỉnh lớn mang tính “cách mạng” đối với thể chế, nhất là thể chế kinh tế và chính trị. Thay vì can thiệp vào nền kinh tế, xã hội bằng những mệnh lệnh hành chính, Nhà nước, Chính phủ và chính quyền sẽ phải tập trung vào xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách cho đầu tư phát triển, bảo đảm các điều kiện cần thiết để khuyến khích các bộ phận, cá nhân, tổ chức trong nền kinh tế “phát triển hết tiềm năng”. Nghĩa là Nhà nước, Chính phủ và chính quyền sẽ dần dịch chuyển từ sử dụng quyền lực, sức mạnh cứng sang sử dụng quyền lực mềm và quyền lực thông minh trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội và quản trị quốc gia<sup>(18)</sup>.

Mang tinh thần phục vụ người dân, phục vụ doanh nghiệp vào mọi hoạt động điều hành, quản lý, mô hình “Nhà nước pháp quyền, Chính phủ kiến tạo, liêm chính và phục vụ” mang đến một cuộc cải cách mới trong đời sống chính trị - kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, cũng phải thấy rằng nếu không đổi mới được tư duy của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo

chủ chốt cấp chiến lược thì khó có thể thay đổi được hiện trạng nền chính trị - kinh tế - xã hội. Do vậy, cải cách thể chế nói chung, thể chế kinh tế, chính trị nói riêng phải gắn với công tác cán bộ, tức là vấn đề con người<sup>(19)</sup>. Vì vậy, mọi quyền hạn, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức phải được thể chế hóa trên tinh thần phục vụ người dân, phục vụ doanh nghiệp và xã hội. Không phải “ngẫu nhiên” mà ngay từ những ngày đầu của Chính quyền “non trẻ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dùng cụm từ “công cụ phục vụ” khi nói tới vị trí, vai trò của Nhà nước, Chính phủ và cụm từ “công bộc”, thậm chí “đầy tớ” khi nói về thái độ, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với nhân dân. Đó chính là “tuyên ngôn rõ ràng” về sự công nhận quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước, quyền lực cao nhất trong xã hội thuộc về nhân dân. Đại hội lần thứ XIII của Đảng một lần nữa khẳng định: “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển...”<sup>(20)</sup> □

(1), (9), (10), (11), (12), (13), (15) và (20) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.174, 174, 71, 173, 175, 89, 177 và 178-179

(2) Hồ Chí Minh, Toàn tập, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.292

(3) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.8, tr.263

(4) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.6, tr.232

(5) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.15, tr.293

(6) và (8) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.4, tr.65 và 64

(7) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.9, tr.90

(14) và (16) <https://tcnn.vn/news/ Mô hình chính phủ kiến tạo cách tiếp cận từ thế giới đến Việt Nam>

(17) <https://baohinhphu.vn/Xây dựng chính phủ kiến tạo hiệu lực hiệu quả tận tâm tận lực phục vụ nhân dân>

(18) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Giáo trình Chính trị học dùng cho hệ cao cấp lý luận chính trị, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2018, tr.68

(19) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển trong thực tiễn Việt Nam, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2017, tr.21